

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2023, giữa:

- Chị **Phạm Thị Kiều N**, sinh năm: 1993  
Địa chỉ: 72 đường LD, tổ dân phố HT, thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở: 15/14 thôn TH, xã HA, huyện DT, tỉnh LD.

- Anh **Ung Văn K**, sinh năm: 1989  
Địa chỉ: 72 đường LD, tổ dân phố HT, thị trấn TH, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị **Phạm Thị Kiều N**, sinh năm: 1993  
- Anh **Ung Văn K**, sinh năm: 1989

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị Kiều N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là các cháu: Ung Văn Trí B, sinh ngày: 14/8/2013 và Ung Thành Đ, sinh ngày: 12/8/2018;

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Ung Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ung Văn Trí B với số tiền là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng nuôi con: từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu Ung Văn Trí B đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Phạm Thị Kiều N và anh Ung Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị Kiều N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về thuận tình ly hôn và tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị Phạm Thị Kiều N đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0008177 ngày 30/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS. Chị Phạm Thị Kiều N đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4. Quy định:** Kể từ ngày chị Phạm Thị Kiều N có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Ung Văn K chưa thi hành xong số tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng anh Ung Văn K còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**5.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhận dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- UBND xã HA, huyện ĐTr, tỉnh LD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thế Vỹ**